

# Làng nghề chạm khắc gỗ La Xuyên, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

TRẦN THỊ KIM QUẾ\*

Nam Định là một tỉnh thuộc châu thổ sông Hồng, đặc điểm địa lý và điều kiện tự nhiên ở đây bao gồm phần lớn là đồng bằng, một số vùng là núi đồi, đặc biệt có một vùng duyên hải rộng lớn thuộc các huyện Giao Thủy, Xuân Trường, Hải Hậu, Nghĩa Hưng. Đây là một vùng đất vừa cổ lại vừa mới vì, qua các thư tịch cổ và qua những nghiên cứu của các nhà khoa học đã tìm được nhiều chứng cứ khảo cổ ở các huyện Vụ Bản, Ý Yên, Mỹ Lộc. Một phần tỉnh Nam Định là vùng đất mới do quá trình phù sa bồi đắp và do yêu cầu khẩn hoang, tạo diễn địa mới, làng quê mới cũng không ngừng phát triển đã liên tiếp bổ sung vào bản đồ tỉnh Nam Định những địa danh mới. Từ những yếu tố địa lý, văn hoá đặc biệt như vậy Nam Định đã hình thành nên những làng nghề nổi tiếng các làng nghề truyền thống song song với sự phát triển và trường tồn của nghề nông, ngư... Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi không có điều kiện giới thiệu về các làng nghề thủ công truyền thống của tỉnh Nam Định, mà chỉ tập

trung giới thiệu một làng nghề thủ công truyền thống tiêu biểu của tỉnh, đó là làng nghề chạm khắc gỗ La Xuyên.

La Xuyên là một thôn của xã Yên Ninh huyện Ý Yên - một vùng đất cổ. Xưa kia, làng có tên là Thiết Lâm (rừng lim). Tại xã Yên Ninh nay có nhiều địa danh liên quan tới các cánh rừng đó như Trúc Lâm ở thôn Ninh Xá, Đình Lâm và Khoái Lâm ở thôn Trịnh Xá, Cát Lâm ở thôn Lũ Phong. Cách làng La Xuyên không xa các nhà khảo cổ học đã phát hiện nhiều công cụ bằng đá như rìu tứ diện, rìu có vai ở núi Gôi, núi Hồ, núi Lê. Một số trống đồng cũng đã được phát hiện xung quanh khu vực làng La Xuyên. Tất cả những điều đó cho thấy, La Xuyên là một vùng đất cổ, được khai mở ngay từ thời kỳ dựng nước và giữ nước đầu tiên.

Theo các nguồn tư liệu còn lưu lại ở làng La Xuyên cho biết thì ông tổ nghề mộc được thờ ở làng La Xuyên là cụ Ninh Hữu Hưng, quê ở xã Chi Phong, tổng Trường Yên, huyện Gia Viễn (nay là huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình). Ông sinh

\* Ths. Trần Thị Kim Quế. Trường Đại học Văn Hoá Hà Nội

năm 936, trong một gia đình nổi đời làm nghề thợ mộc nên đã tiếp thu được truyền thống của tổ tiên và trở thành một thợ giỏi nổi tiếng của cả vùng. Khi Đinh Tiên Hoàng thống nhất đất nước, cho tuyển nhân tài và thợ giỏi khắp các địa phương về giúp triều đình, trong đó có Ninh Hữu Hưng - Ông được vua phong cho chức Công tước lục phủ Giám sát tướng quân. Sau này khi Nhà Lê thay Nhà Đinh, cho xây lại cung thất thì ông càng được trọng dụng. Một lần, vua Lê Đại Hành đi qua vùng Thiết Lâm (La Xuyên ngày nay) thấy ngôi miếu cổ thờ hai vị tướng thời Hùng Vương, nhưng miếu cỏ quanh, tường rêu xiêu vẹo, đây là vùng đất hẹp dân cư thưa thớt, nên vua đã cử ông Ninh Hữu Hưng ở lại đây, lập ấp lớn. Ông bỏ tiền chiêu dân khắp nơi về vùng đất mới, khuyến khích canh nông và phát triển nghề thủ công. Nghề mộc được ông dạy cho người dân sở tại và được người dân ở đây tiếp thu sáng tạo đưa nghề ngày càng phát triển. Công đức của Ông được thấm đến mọi nhà, nên những người dân đến đây làm ăn đều lấy họ Ninh của ông làm họ của mình, vì thế khu vực này về sau có tên là Ninh gia ấp, sau gọi là Ninh Xá. Năm 1020, Ông mất, để tỏ lòng tôn kính, dân làng đã lập đền thờ ông và cung kính rước thần vị phối thờ vào đền các tướng thời vua Hùng.

Nghề Mộc ở La Xuyên thời kỳ đầu chỉ là các công việc của người thợ dựng nhà, đóng thuyền để phục vụ các nhu cầu thiết yếu cho cuộc sống. Khi Đạo Phật phát triển mạnh mẽ vào thời Lý - Trần, các

nghệ nhân của làng La Xuyên lại dựng chùa, tạc tượng, chạm khắc các bức, mảng phù điêu, và làm các đồ thờ...đến thế kỷ XIX, do thay đổi theo nhu cầu của xã hội người dân ở đây chuyển sang làm các đồ gia dụng và các sản phẩm mỹ nghệ như: sập gụ, tủ chè, bàn ghế, giường tủ...

Cùng như nhiều nước trong khu vực Đông Nam Á, nghề chạm khắc gỗ La Xuyên cũng không tách rời khỏi nông nghiệp, nó tồn tại song song với nghề nông, làng nghề được gắn liền với các vùng nông nghiệp và người nông dân làm nghề thủ công để giải quyết sức lao động dư thừa ngoài thời gian mùa vụ. Nghề chạm khắc gỗ La Xuyên từ chỗ là nghề phụ được tổ chức và thực thi những khi nông nhàn, rồi về sau trở thành nghề có thu nhập chính của cả làng. Trước kia, khi công việc đồng áng xong xuôi, nhân dân trong làng chia thành từng tốp đi khắp nơi để làm nghề vì thế danh tiếng của làng nghề được nhân dân cả nước biết đến. Trong những năm 1980 và đầu những năm 1990, do gặp khó khăn về thị trường, người thợ La Xuyên đã phải qua Lào, Thái Lan và một số nước khác để làm nghề. Từ những năm 1995 trở lại đây, nhờ cơ chế thông thoáng của nhà nước, diện mạo của làng nghề trên mọi lĩnh vực đều có những bước phát triển, đặc biệt là nghề thủ công truyền thống chạm khắc gỗ được duy trì và có những thành công mới. Sự thành công đó được thể hiện qua những số liệu thống kê sau: Có 6,2 ha diện tích đất nông nghiệp, tính tới tháng 12/2007, làng La Xuyên có khoảng 400 người, xấp xỉ

1200 hộ gia đình, 100% hộ gia đình ở La Xuyên làm nghề chạm khắc gỗ, tổng thu nhập về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của toàn xã Yên Ninh ước tính khoảng 55 - 60 tỷ đồng một năm (2007) trong đó thu nhập của làng La Xuyên chiếm khoảng 50 tỷ đồng. La Xuyên là một trong bốn làng của xã theo nghiệp tổ, nhưng lại là làng nổi tiếng nhất với 2.700 lao động, gồm cả thợ chính và thợ phụ, trong đó, làng có hàng chục nghệ nhân được công nhận là người có đôi “bàn tay vàng”. Những số liệu trên cho thấy, nhờ sự phát triển của làng nghề, đời sống vật chất cũng như tinh thần của người dân đã được nâng cao, diện mạo làng nghề cũng đang từng ngày thay đổi.

Về làng nghề chạm khắc gỗ La Xuyên có rất nhiều vấn đề đáng được tìm hiểu và nghiên cứu, nhưng trong khuôn khổ bài viết nhỏ hẹp này chúng tôi chỉ xin tập trung giới thiệu về những sản phẩm độc đáo và tiêu biểu của làng nghề chạm khắc gỗ La Xuyên.

Tuy nhiên, nói đến sản phẩm của làng La Xuyên thì phải nói đến quy trình sản xuất của làng nghề. Để có một sản phẩm tiêu biểu đòi hỏi phải có nhiều yếu tố, mà chúng tôi cho rằng yếu tố quan trọng nhất đó là con người, mà con người ở đây là các nghệ nhân của làng, những người được coi là bậc thầy trong nghề chạm khắc ở La Xuyên, theo khảo sát thực tế cho thấy hiện nay làng có 6 đến 7 cụ giỏi nghề nhất trong làng, các cụ đều là những người học nghề từ năm 15, 16 tuổi và có cả cuộc đời

sống chọn với nghiệp chạm khắc. Người ta tôn vinh các nghệ nhân bậc thầy bởi niềm say mê với nghề chạm khắc gỗ và đặc biệt hơn cả là tài năng của họ, họ không cần tới những mẫu vẽ có sẵn để tạo ra các sản phẩm, mà những mẫu vẽ được chính các cụ sáng tạo có khi được vẽ trên giấy, có khi là được phác thảo trong đầu, rồi cứ thế theo trí nhớ mà chạm khắc lại, cho nên dù sản phẩm có phức tạp, đa sắc tới đâu cũng có thể làm được. Người nghệ nhân cho biết: lúc đầu chạm còn non tay, đơn điệu và xấu, nhưng sau quen tay, giỏi dần, hình chạm tinh tế sinh động hơn lên, đôi khi, trong nghề này, có lúc “vụng tay nhưng hay con mắt” phải biết phối hợp thật khéo cả tay lẫn mắt khi chạm, phải biết điều khiển cái tròng tách, cái đục, dầy, cái đục phá, đục tinh... thì chạm mới đẹp, mới gây sự hấp dẫn với khách hàng. Mỗi người thợ là một khả năng khác nhau, nhưng với những bậc thầy thì tồn tại trong mỗi con người ấy lại là nhiều khả năng, có khi những sáng tạo nghệ thuật không lặp lại chính mình, những sản phẩm làm ra mỗi lần lại mang những nét, những dấu ấn khác biệt mà không thể tìm thấy điểm giống nhau trong cùng một loại sản phẩm. Sự khác biệt ấy một phần do đặc điểm của nghề, một phần do những trải nghiệm đời, trải nghiệm nghề của người làm ra chúng. Những người đi trước được coi là bậc thầy của làng nghề truyền thống này chính là những “pho sách sống”, họ không chỉ có vai trò trong việc giữ nghề và truyền nghề cho thế hệ sau, mà họ còn truyền cho lớp trẻ các nhìn cuộc

đời của những người làm nghề chạm khắc, để rồi chỉ cho họ cách đưa cái nhìn ấy vào tác phẩm của mình, làm nên cái riêng khác trong từng sản phẩm.

Yếu tố thứ hai cũng rất quan trọng trong quy trình sản xuất đó là nguyên liệu và cách chọn nguyên liệu, nguyên liệu ở đây chủ yếu là các loại gỗ, người thợ mộc giỏi phải là người biết chọn gỗ, nhìn gỗ để ước lượng công việc, nhìn cây gỗ bên ngoài để biết được chất lượng bên trong, ngay cả loại gỗ dùng để chạm khắc gồm nhiều loại, tùy theo mặt hàng mà chọn gỗ cho thích hợp. Sau khi chọn được gỗ, người thợ tiến hành xẻ, cắt, đẽo, bào... để tạo dáng đúng quy cách, vẽ mẫu trên giấy bản, in vào gỗ rồi mới bắt đầu chạm khắc. Các thợ lành nghề ở La Xuyên thường thuộc lòng các đề tài, nên chỉ cần phác các nét chính cho dáng dõ, đúng kích thước là có thể chạm đầu được đấy.

Đề tài chạm khắc trên một số đồ thờ thường là tứ linh (Long, Ly, Quy, Phượng), Tứ quý (Tùng, Trúc, Cúc, Mai) hoặc trích các tích trong kinh Phật hay truyện cổ. Các họa tiết trang trí phải đăng đối, cân xứng. Trước đây, người thợ La Xuyên chỉ làm công đoạn mộc. Sản phẩm hoàn chỉnh là phần gỗ bào trơn đóng bén, những mảng chạm khắc cầu kỳ, sinh động và đầy sức sống. Công trình muốn rực rỡ hẳn lên lại phải có bàn tay của thợ sơn thiếp Cát Đằng (Ý Yên), Liên Minh (Vụ Bản) và thợ Khảm trai Phú Xuyên (Hà Tây cũ), sau đó trở lại làng nghề La Xuyên lắp ráp rồi mới tới tay

người tiêu dùng. Đây cũng là tính chuyên môn hoá cao của mỗi làng nghề thủ công cổ truyền ở nước ta.

Các sản phẩm của Làng nghề chạm khắc gỗ La Xuyên có những đặc trưng riêng và thực tế đã đạt đến trình độ tinh xảo. Sản phẩm lớn là những công trình kiến trúc với toà ngang dầy dọc được mở rộng ra về mặt bằng và nâng cao chiều cao lên với những mái cong cổ kính. Sản phẩm loại trung bình thì phong phú và thông dụng như hương án, bát biểu, tượng, cửa, võng, sập gụ, tủ chè... Sản phẩm nhỏ hơn để bày trong nhà thì có Lão nông câu cá, mục đồng thổi sáo, đàn gà ... tất cả các sản phẩm đều thể hiện trình độ kỹ thuật cao, đặc sắc và riêng biệt. Trước kia, làng nghề La Xuyên đã thành công trong việc thiết kế thi công các công trình lớn như: đình, chùa... Một công trình lớn phải làm hàng năm hay nhiều năm, quá trình làm phải chung lưng đấu cật với nhiều lớp thợ khác, dù bất cứ ở đâu và trong hoàn cảnh nào người thợ La Xuyên cũng đã hoàn tất công việc một cách xuất sắc.

Ngoài việc di xây dựng những công trình, thợ mộc La Xuyên còn tạo tác ra khá nhiều tượng thờ cho các đình, chùa của các địa phương. Gỗ dùng tạc tượng thường là gỗ mít, gỗ thị. Tạc tượng thì có những công thức chung nhất định, tượng ngồi thì phân làm bốn phần: từ chân tới tới cầm, từ cầm tới ngực, từ ngực tới rốn, từ rốn đến hết phần cơ thể; còn lại là bề tượng và từ chân tóc trở lên là mũ mào. Tượng đứng thì quân hàm bảy, bề ngang

tượng bao giờ cũng bằng hai lần diện (tức hai đầu). Đây là cách phân quân tỷ lệ chung mà người thợ làng nghề nào cũng phải nắm rõ. Nó ứng với tỉ lệ con người và thuận mắt với mọi người. Về động tác cũng như tâm thế tượng thì có những mẫu số chung vì ở chùa nào cũng có những tượng Thích Ca Mâu Ni, tượng Quan Thế Âm Bồ Tát... người thợ thủ công cũng từ những mẫu số chung ấy rồi nhập tâm mà tạo tác.

Hiện nay, tại La Xuyên có khoảng 6, 7 gia đình chuyên làm tượng và đồ thờ sơn son thiếp vàng. Đây là các gia đình có truyền thống làm tượng lâu đời, trình độ kỹ thuật cũng được nhiều nơi ưa chuộng. Mặc dù số lượng không nhiều mà chúng tôi tìm kiếm nghiên cứu về tượng chưa nhiều nhưng có thể khẳng định các sản phẩm tượng và đồ gỗ La Xuyên đã có mặt ở nhiều công trình kiến trúc tôn giáo trong vùng.

Bên cạnh những sản phẩm là thế mạnh của La Xuyên như đã nói ở trên làng còn có nhiều mặt hàng chạm khắc khác đáp ứng nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng. Bao gồm có: các bức phù điêu, tượng con giống, tượng người, bàn ghế.. các mặt hàng kiểu cổ, một số ít gia đình ở La Xuyên sản xuất như: hoành phi câu đối, ngũ nhạc, ngai thờ, hương án, kiệu rước... đề tài chạm khắc trên các sản phẩm này cũng không có gì khác nhiều so với các chủ đề được chạm khắc trên sập gụ, tủ chè. Nhưng với các sản phẩm là đồ dùng trong đời sống hàng ngày thì đề tài

cũng có nhiều thay đổi, linh hoạt và hiện đại hơn. Nếu đồ chạm mộc mang đến cho người thưởng thức cảm giác về một dáng vẻ thâm trầm của những họa tiết, hoa văn mang đậm cốt cách văn hóa phương đông thì đồ khảm xà cừ (trai, ốc) lại mang đến cho sản phẩm chạm của làng La Xuyên một dáng vẻ thanh thoát, tao nhã và lung linh.

Một loại sản phẩm khác, đặc biệt khi cơ chế thị trường được mở rộng thì tủ chè, các loại sập là mặt hàng chính của La Xuyên. Tủ chè là loại tủ truyền thống của Việt Nam, có kích thước phù hợp với mỗi gia đình, dùng để đựng các đồ vật quý và dùng để trang trí, tủ chè thường đi với sập gụ, tràng kỷ, tủ chè có bệ và lèo chạm khắc, hai cánh cửa tủ khảm trai các tích cổ hoặc đề tron. Do đó, tủ chè có tổng thể hài hòa, cân đối, bố cục chặt chẽ, theo cấu trúc của bệ và lèo tủ mà có các tên gọi khác nhau như: tủ tứ linh, tủ ngũ phúc, tủ tam sư, tủ ngũ sư... Đi cùng tủ chè có sập gụ, sập gụ thường được kê liền phía trước tủ chè, đây là loại đồ được đóng bằng gỗ gụ, các bộ phận được ghép với nhau bằng các mộng chéo, đóng "sập" từ trên xuống, loại mộng này là một trong những kỹ nghệ đặc biệt của làng. (loại mộng này có tác dụng chịu lực nặng từ phía trên đè xuống thì càng bén sát, khớp khít chẳng bao giờ bị long hoặc choãi ra như mộng ngang). Bốn chân sập có dáng như người quỳ, nên gọi là "sập chân quỳ". Người thợ La Xuyên đã tạo dáng mỗi chân sập như một gốc cây cổ thụ ở thế quỳ đỡ mặt sập, trông rất uyển chuyển, cạnh dưới thành

sập có dạng hình con cá nên người ta cũng hay gọi là sập chân quỳ dạ cá.

Trong giai đoạn nền kinh tế phát triển, theo xu hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá ngày nay, đặc biệt là sự phát triển của làng nghề thủ công truyền thống nói chung và làng chạm khắc gỗ La Xuyên nói riêng thì vai trò của các nghề nhân không chỉ dừng lại ở việc giữ “bí quyết” và truyền nghề mà đã mở rộng sang làm kinh doanh kiêm sản xuất, họ chủ động trong công việc như: chọn, duy trì, mở rộng cơ sở sản xuất và chế tác sản phẩm, đồng thời duy trì nghề và làng nghề bằng nhiều hình thức như giữ bí mật nghề “bí quyết” để độc quyền sản xuất và bán sản phẩm, truyền dạy nghề trong gia đình, gia tộc, trong làng xóm, xây dựng nhà xưởng, mặt bằng sản xuất, với công cụ chuyên dụng... Kiên trì theo đuổi nghề suốt đời, nhiều đời, không thay đổi khi gặp khó khăn, càng không chịu để mai một làng nghề của mình, cải tiến kỹ thuật, công nghệ và công cụ chuyên dụng, kế thừa kinh nghiệm truyền thống lâu đời và vận dụng vào thực tế, tạo mẫu hàng hoá mới, nghiên cứu tìm những nguyên liệu mới để thay thế, nắm bắt yêu cầu thị trường, tìm khách hàng, đối tác liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm... tìm nguồn vốn đầu tư để duy trì sản xuất, mở rộng tăng sản phẩm, tăng thị phần tiêu thụ hàng hoá trên thị trường trong nước và nước ngoài. Họ còn có khả năng quản lý điều hành sản xuất, phân công lao động hợp lý, tận dụng lao động hợp lý theo từng độ tuổi trong gia đình, trong doanh nghiệp, nhiều nghề

nhân đã thể hiện được năng lực quản lý tốt. Hiểu được vai trò, yêu cầu đặt ra cho làng nghề La Xuyên nói riêng và các làng nghề khác trong cả nước nói chung là cần phải làm gì để nghề nhân phát huy được vai trò của mình, song vẫn không gò ép những thế hệ đi sau vào những suy nghĩ, cách nhìn của họ, bởi dù là nghề gì cũng cần có sự sáng tạo và đổi mới.

Mặc dù chịu ảnh hưởng của các điều kiện kinh tế, thị trường, kỹ thuật, công nghệ, nguồn nguyên liệu, nguồn nhân lực... Thực tế đã có những làng nghề thủ công truyền thống đã bị mai một và dần mất đi, nhưng thực tế làng chạm khắc gỗ La Xuyên lại không bị mai một mà vẫn đứng vững và phát triển, họ đã tìm được con đường đi đúng đắn và còn mở rộng làng nghề, thay đổi mẫu mã, đa dạng sản phẩm đáp ứng được nhu cầu thị hiếu của người dân và yêu cầu của xã hội, mở rộng thị trường tiêu thụ không chỉ trong nước mà ra cả nước ngoài, nhưng họ vẫn giữ được bản sắc riêng có, độc đáo của làng nghề.

Nằm trong vành nôi của nền văn hoá xứ Sơn Nam cổ kính, diện mạo làng nghề La Xuyên được thể hiện lên với đầy đủ những nét riêng chung. Theo dòng thời gian, hàng ngàn năm đã qua, đời nối đời, người thợ La Xuyên đã làm đẹp cho đời bằng những sản phẩm tiêu biểu, độc đáo, và tinh xảo với cả tâm hồn của người thợ và nghề nhân của làng nghề. Chúng tôi tin rằng, nghề chạm khắc gỗ La Xuyên, một nghề thủ công cổ truyền độc đáo, sẽ và mãi mãi tồn tại cùng với thời gian./.